

# TÌM HIỂU NHỮNG KHÓ KHĂN VÀ NGUYỆN VỌNG CỦA NGƯỜI BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG LIÊN QUAN TUÂN THỦ ĐIỀU TRỊ TẠI KHOA KHÁM BỆNH - BỆNH VIỆN AN GIANG

*Nguyễn Thị Tuyết Mai, Đặng Văn Thanh, Huỳnh Thị Thắm  
Khoa Khám Bệnh, Bệnh viện ĐKTT An Giang*

## TÓM TẮT:

*Mục tiêu:* Tìm hiểu những khó khăn và nguyện vọng của người bệnh đái tháo đường liên quan tuân thủ điều trị.

*Kết quả nghiên cứu:* 300 bệnh nhân đái tháo đường trong nghiên cứu của chúng tôi cho thấy các yếu tố liên quan đến tuân thủ điều trị là biết bệnh đái tháo đường phải uống thuốc suốt đời, nhà không xa nơi khám, không tốn tiền nhiều, không bận công việc.

*Kết luận:* những yếu tố liên quan đến tuân thủ điều trị là biết bệnh đái tháo đường phải uống thuốc suốt đời, nhà không xa nơi khám, không tốn tiền nhiều, không bận công việc.

## ĐẶT VẤN ĐỀ:

Đái tháo đường là một bệnh không lây mang tính chất thầm lặng hiện nay đang gia tăng ở Việt Nam nói chung và ở An Giang nói riêng. Việc tìm hiểu những khó khăn và nguyện vọng của các bệnh nhân mắc bệnh đái tháo đường nhằm góp phần vào công tác điều trị cho người bệnh được tốt hơn đó là mối quan tâm của thầy thuốc hiện nay.

## ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:

### 1. Đối tượng:

Đối tượng nghiên cứu là những bệnh nhân ngoại trú, bệnh đái tháo đường đến khám tại Khoa Khám Bệnh – Bệnh viện ĐKTT An Giang.

### 2. Thiết kế nghiên cứu:

Nghiên cứu mô tả, phân tích, cắt ngang.

### 3. Cỡ mẫu: n = 300

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

### 1. Đặc điểm đối tượng nghiên cứu:

- Tuổi trung bình: 56,5 ± 9
- Lớn tuổi nhất: 80
- Nhỏ tuổi nhất: 42

- Tỷ lệ nữ 63%, nam : 37%. Tỷ lệ nữ /nam là: 1,8
- Thời gian trung bình mắc bệnh đái tháo đường: 7,4 ± 6 năm
- Bệnh nhân có thời gian mắc bệnh ngắn nhất là: 1 năm
- Bệnh nhân có thời gian mắc bệnh dài nhất là: 23 năm

**Bảng 1: Các yếu tố nhân khẩu xã hội học liên quan tuân thủ điều trị:**

Các biến	Tuân thủ (%)	OR	KTC 95%	P
<b>Giới</b>				
Nam	48,5	1	0,09 – 0,3	0,4
Nữ	51,5	1,1		
<b>Học vấn</b>				
Cấp I	14,5	1		
Cấp II	28,2	1,4	0,85 – 4,2	0,9
≥ Cấp 3	57,3	2,9	0,69 – 4,09	0,05
<b>Nghề nghiệp</b>				
Công chức	25,6	1		
Buôn bán	28,6	1,2	0,75 – 3,8	0,8
Làm ruộng	40	2,1	0,9 – 4,1	0,7
Khác	5,7	2,8	1,3 – 3,2	0,04
<b>Cư trú</b>				
Thành thị	44,6	1		
Nông thôn	55,4	1,03	0,8 – 5,2	0,54

**Bảng 2: Thái độ, nhận thức liên quan tuân thủ điều trị:**

Các biến	Tuân thủ (%)	OR	KTC 95%	P
<b>Bệnh ĐTD uống thuốc suốt đời</b>				
Không	14,1	1		
Có	85,9	5,3	1,7 – 6,39	<b>0,001</b>
<b>Uống thuốc nam</b>				
Có	13,7	1		
Không	86,3	4,2	2,5 – 9,7	0,034
<b>Nhà xa</b>				
Có	14,2	1		
Không	85,8	4,1	2,4 – 8,6	0,001
<b>Tồn tiền</b>				
Có	21,4	1		
Không	78,6	3,54	1,1 – 4,3	0,001
<b>Bận công việc</b>				
Có	23,4	1		
Không	76,6	3,2	1,2 – 5,6	0,001
<b>Chế độ ăn gây khó khăn</b>				
Có	14,1	1		
Không	85,9	6,3	3,3 – 11,2	0,001

**Bảng 3: Nguyên vọng của người bệnh liên quan đến tuân thủ điều trị:**

Các biến	Tuân thủ điều trị	OR	KTC 95%	P
Nguyên vọng bệnh nhân				
- Không có	26,6%	1		
- Xin giấy chuyển viện dễ	30,6%	1,4	0,84 – 2,6	0,09
- Mau hết bệnh	42,7%	4,9		0,01

**Bảng 4: Phân tích đa biến: Chỉ còn lại các yếu tố sau đây có ý nghĩa thống kê**

Các biến	OR	P
Biết bệnh ĐTD phải uống thuốc suốt đời		
<i>Không</i>	1	
<i>Có</i>	3,8	0,004
Nhà xa		
<i>Có</i>	1	
<i>Không</i>	2,24	0,01
Tốn tiền		
<i>Có</i>	1	
<i>Không</i>	2,35	0,02
Bận công việc		
<i>Có</i>	1	
<i>Không</i>	2,4	0,034

Nhận xét: Sau khi phân tích đa biến cho thấy chỉ còn lại các yếu tố có liên quan tuân thủ điều trị: biết đái tháo đường phải uống thuốc suốt đời, nhà không xa, không tốn tiền, không bận công việc.

**BÀN LUẬN:**

Dựa vào các yếu tố: Đái tháo đường uống thuốc suốt đời, nhà không xa, không tốn tiền, không bận công việc đều liên quan đến việc tuân thủ điều trị.

**KẾT LUẬN:**

Những yếu tố liên quan đến tuân thủ điều trị là biết bệnh đái tháo đường phải uống thuốc suốt đời, nhà không xa nơi khám, không tốn tiền nhiều, không bận công việc.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Lã Ngọc Quang và cộng sự (2011). Nghiên cứu kiến thức, thái độ, thực hành phòng chống đái tháo đường của người dân tại Thái Bình năm 2011. Y học thực hành 8(2): 10-12.
2. Nguyễn Thị Thu Thảo và cộng sự (2009). Đánh giá ảnh hưởng truyền thông giáo dục về kiến thức, thái độ thực hành và các chỉ số kiểm soát trên bệnh nhân đái tháo đường type2 . Tạp chí y học TP.HCM 7(3): 15-18.
3. Nguyễn Công Bình và cộng sự (2009). Tỷ lệ đái tháo đường trong cộng đồng tại tỉnh Bắc Giang và một số yếu tố liên quan. Y học thực hành 9: 11-13.
4. Trần Chiêu Phong và cộng sự (2006). Kiến thức, thái độ, thực hành về dự phòng biến chứng đái tháo đường của bệnh nhân đái tháo đường tại Trung tâm y tế Q.1 - TP.HCM 10(1): 33-37.